

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 120/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 6 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động  
của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị  
“về tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2006 đến nay  
và giải pháp trong thời gian tới”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 02/6/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị “về tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2006 đến nay và giải pháp trong thời gian đến”;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị “về tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2006 đến nay và giải pháp trong thời gian đến”.

**Điều 2.** Thủ trưởng các Sở, Ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ vào Kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định này và tình hình thực tế của ngành, địa phương để xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với công tác khiếu nại, tố cáo ở địa phương, đơn vị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh uỷ thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị “về tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2006 đến nay và giải pháp trong thời gian tới”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 11/6/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

Từ khi Ban Bí thư có Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 06/3/2002 “về một số vấn đề cấp bách cần thực hiện trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hiện nay” UBND tỉnh đã có nhiều biện pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo thúc đẩy công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tỉnh. Tuy nhiên, tình hình khiếu nại, tố cáo ở tỉnh ta còn tiềm ẩn nhiều bức xúc, phức tạp; bên cạnh những vụ việc do nguyên nhân lịch sử để lại như đòi lại nhà, đất trong cải tạo xã hội chủ nghĩa, trong thực hiện chính sách hợp tác hoá nông nghiệp, những vụ tranh chấp đất đai do mâu thuẫn quyền lợi trong dòng tộc, gia đình, do buông lỏng công tác quản lý đất đai trước đây, còn có những vụ khiếu nại, tố cáo phát sinh do một số cán bộ, công chức, thiếu trách nhiệm, kém năng lực, làm trái chính sách, pháp luật hoặc do nhân dân không hiểu rõ chính sách, pháp luật mà khiếu nại, tố cáo cũng đang diễn ra khá phổ biến và rất phức tạp. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cấp, nhất là cấp xã, cấp huyện trong mấy năm qua tuy có chuyển biến, nhưng chưa cơ bản, tỉ lệ vụ việc giải quyết đạt rất thấp so với chỉ tiêu UBND tỉnh giao hàng năm (*nhiều huyện giải quyết đạt dưới 60% số vụ việc thuộc trách nhiệm, thẩm quyền*), số vụ việc tiếp khiếu, tiếp tố còn nhiều, tình trạng vi phạm quy định về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn xảy ra với số lượng đáng kể.

Trước tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp và bức xúc chung của cả nước, Bộ Chính trị đã có kết luận và chỉ đạo tại Thông báo số 130-TB/TW ngày 10/01/2008, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã có Chương trình hành động thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị “về tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2006 đến nay và giải pháp trong thời gian tới”, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan nhà nước trong tỉnh tiếp tục quán triệt và thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp theo kế hoạch sau đây:

## **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Làm chuyển biến một bước trong toàn hệ thống chính trị nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của vấn đề khiếu nại, tố cáo trong việc đảm bảo phát huy dân chủ, tạo tiền đề ổn định chính trị, xã hội phục vụ cho phát triển bền vững.

- Phát huy tính tích cực của khiếu nại, tố cáo đúng, kiên quyết đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật khiếu nại, tố cáo, lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để thực hiện hành vi gây rối, xúc phạm chống người thi hành công vụ hoặc tiếp tay cho các thế lực thù địch và phần tử cơ hội chính trị chống phá Đảng và Nhà nước.

- Tăng cường trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật trong đội ngũ cán bộ, công chức và nâng cao kỹ năng nghiệp vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo.

## **2. Yêu cầu**

- Đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu mà Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã đề ra trong Chương trình hành động số 23-CT/TU ngày 02/6/2008.

- Đảm bảo khiếu nại, tố cáo và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo tuân theo quy định của pháp luật.

- Đảm bảo xử lý đồng bộ theo quy định của pháp luật và quy định của Đảng đối với những hành vi vi phạm của cán bộ, đảng viên về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Coi trọng công tác hoà giải những tranh chấp trong nội bộ cộng đồng dân cư; không để phát sinh thành những vụ khiếu kiện đến các cơ quan nhà nước.

- Huy động sức mạnh, trí tuệ tổng hợp của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở góp phần vào công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó thủ trưởng các cơ quan nhà nước giữ vai trò trung tâm đầu mối và trực tiếp chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương, ngành mình quản lý.

- Xác định kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo là một chỉ tiêu thi đua, là một tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá năng lực, hiệu quả công tác của cơ quan, người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức có trách nhiệm.

- Xác định công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo vừa cấp bách, vừa lâu dài; các giải pháp của từng ngành, địa phương phải bám vào tình hình và đặc điểm của ngành và địa phương mình. Kế hoạch hành động phải đi vào thực chất, chống hình thức, đối phó, nói không đi đôi với làm.

- Chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Số liệu báo cáo phải chính xác; đơn vị nào vi phạm thành tích mà báo cáo không đúng thực chất tình hình khi bị phát hiện sẽ xử lý nghiêm minh.

## **II. BIỆN PHÁP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

### **1. Xây dựng kế hoạch thực hiện và tổ chức học tập quán triệt thống nhất nhận thức, đề cao quyết tâm thực hiện**

- Tổ chức thực hiện theo đúng chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trong Chương trình hành động cả về nội dung và thời gian.

- Kế hoạch thực hiện phải gửi UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh theo dõi. Đến cuối quý III/2008 đơn vị nào không hoàn thành, giao Thanh tra tỉnh tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và thông báo cho Uỷ ban kiểm tra Tỉnh uỷ.

## 2. Về công tác tiếp công dân và xử lý đơn

- Việc tổ chức tiếp công dân phải thực hiện theo đúng Quyết định số 14/2007/QĐ-UBND ngày 12/6/2007 của UBND tỉnh. Chánh Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Chánh Thanh tra tỉnh kiểm tra việc chấp hành của Phòng Tiếp công dân, báo cáo kết quả hoạt động hàng tuần để Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi và kịp thời chỉ đạo.

- Hiện nay công tác tổ chức tiếp công dân ở một số xã, huyện, ngành còn bất cập, mang tính hình thức, đối phó, cần phải chấn chỉnh ngay trong năm 2008, bằng các biện pháp sau đây:

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện phải tự kiểm tra và đánh giá công tác này ở địa phương mình theo các yêu cầu đã quy định cụ thể trong Luật Khiếu nại, tố cáo và Nghị định 136/2006/NĐ-CP. Việc tiếp công dân khiếu nại, tố cáo là một hoạt động độc lập không lồng ghép trong thực hiện cơ chế một cửa ở cấp xã, cấp huyện trong việc giải quyết thủ tục hành chính thông thường cho công dân. Cán bộ bố trí làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên ở cấp huyện ít nhất phải có trình độ trung cấp pháp lý trở lên và được Chánh thanh tra cùng cấp tập huấn kỹ về nghiệp vụ tiếp công dân trước khi phân công nhiệm vụ.

Kết quả tự kiểm tra, đánh giá nội dung nêu trên và giải pháp khắc phục phải báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đồng gửi Thanh tra tỉnh trong quý III/2008.

Trong quý IV/2008, Thanh tra tỉnh cử cán bộ kiểm tra điển hình ở một số địa phương theo phương thức đột xuất không báo trước (*cần thiết thì phối hợp với Đài phát thanh-Truyền hình để ghi hình nhằm phản ánh và làm cơ sở xử lý*). Qua kiểm tra đột xuất nếu đơn vị nào vi phạm thì báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xử lý, công khai kết quả trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông báo cho Ủy ban kiểm tra Tỉnh uỷ.

## 3. Xác định các vụ việc phải tập trung giải quyết

a) Rà soát các vụ, việc tồn đọng:

- Việc rà soát xác định đối tượng, nội dung, vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai tiến hành chủ động từ cơ sở lên. Chánh thanh tra huyện, thành phố, Chánh thanh tra sở rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng kéo dài trên địa bàn hoặc trong ngành; phân các vụ việc thành các loại: Số vụ việc đã giải quyết, số vụ việc chưa giải quyết, số vụ việc đang giải quyết, số vụ việc đã được giải quyết rồi nhưng còn tiếp khiếu, tiếp tố; xây dựng kế hoạch đề xuất thủ trưởng cùng cấp chỉ đạo giải quyết từng loại vụ việc.

+ Đối với những vụ việc có nhiều vướng mắc, phức tạp thì huyện, thành phố có văn bản và cử cán bộ làm việc trực tiếp với Thanh tra tỉnh, các sở, ngành liên quan để tham khảo ý kiến.

+ Đối với những vụ việc tỉnh đã có văn bản chỉ đạo thì phải tập trung lực lượng hoàn thành trong thời hạn; nếu có lý do trễ hạn chính đáng thì phải báo cáo giải trình rõ để xin phép.

- Giao Chánh Thanh tra tỉnh rà soát vụ việc tồn đọng trên địa bàn tỉnh tiến hành phân loại và tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh có phương án chỉ đạo giải quyết dứt điểm, cụ thể:

+ Đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh thì tham mưu thành lập Đoàn thanh tra, hoặc giao cho các cơ quan chức năng thuộc UBND tỉnh (có cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp) tiến hành thẩm tra xác minh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết; từng cơ quan đã được Chủ tịch UBND tỉnh giao việc phải khẩn trương hoàn thành việc xác minh; nếu trễ hạn phải báo cáo giải trình rõ lý do gia hạn.

+ Đối với những vụ việc thuộc thẩm quyền của UBND huyện, thành phố thì tham mưu UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo Chủ tịch UBND huyện thành phố giải quyết và phải theo dõi chặt chẽ việc chấp hành thời hạn giải quyết.

+ Đối với các vụ việc đã giải quyết nhiều lần nhưng công dân vẫn không chấp nhận mà khiếu nại, tố cáo kéo dài thì tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ công tác xem xét lần cuối, nếu có cơ sở thì xem xét giải quyết; nếu không có cơ sở thì ra thông báo chấm dứt giải quyết khiếu nại, tố cáo và gửi cho các cơ quan liên quan để biết, trả lời công dân. Quá trình xem xét giải quyết cần quán triệt theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị là: *“xem xét đầy đủ các khía cạnh pháp lý và thực tế của vụ việc để có biện pháp giải quyết dứt điểm”*.

+ Đối với những vụ việc có nhiều vướng mắc, tình khó giải quyết, giao cho Thanh tra tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh có văn bản báo cáo, cử cán bộ trực tiếp làm việc với Thanh tra Chính phủ, Bộ, ngành liên quan để tham khảo ý kiến.

- Giao cho Chánh Thanh tra tỉnh chủ trì phối hợp với Chánh Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan tổng hợp kết quả rà soát, nêu chi tiết từng vụ việc, từng nội dung tồn đọng báo cáo định kỳ 3 tháng một lần cho Chủ tịch UBND tỉnh kèm theo kiến nghị, bao gồm cả kiến nghị xử lý trách nhiệm các cơ quan, đơn vị không chấp hành nghiêm sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc trễ hạn; kết quả đồng gửi cho Ủy ban kiểm tra Tỉnh uỷ. Báo cáo gồm các biểu thống kê sau đây:

+ Danh sách các vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh chưa được giải quyết

+ Danh sách các quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo của tỉnh chưa được thi hành. (bao gồm văn bản xử lý của các bộ, ngành Trung ương)

+ Danh sách các vụ việc thuộc thẩm quyền của cấp dưới, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo nhưng đã quá thời hạn mà cấp dưới vẫn chưa có báo cáo kết quả.

+ Những trường hợp tỉnh cần báo cáo thỉnh thị ý kiến hoặc cử cán bộ làm việc trực tiếp với các cơ quan ở Trung ương để thỉnh thị ý kiến trước khi tỉnh kết luận.

- Chánh Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm sắp xếp lịch để Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì xử lý kiến nghị của Chánh Thanh tra tỉnh đối với các nội dung nêu trên.

b) Những vụ việc mới phát sinh và xử lý khiếu kiện phức tạp, đông người, vượt cấp:

- Những vụ việc thông thường thì xử lý theo quy trình, thời hạn đã được quy định tại Quyết định số 14/2007/QĐ-UBND ngày 12/6/2007 của UBND tỉnh.

- Những vụ việc bức xúc, phức tạp, có đông người tham gia thì phải xử lý theo yêu cầu khẩn. Đối với những vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch sẽ giao cho Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì hoặc lãnh đạo cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh chủ trì xem xét; người được giao chủ trì phải đích thân đến tận nơi xảy ra vụ việc, gặp gỡ, đối thoại với người khiếu nại, với các bên có liên quan để giải quyết mà không được giao lại cho cấp dưới. Cá nhân được giao nhiệm vụ chủ trì phải thường xuyên báo cáo cho Chủ tịch hàng tuần và báo cáo đột xuất khi cần để Chủ tịch kịp thời xử lý hoặc báo cáo xin ý kiến Thường trực, Ban thường vụ Tỉnh uỷ xem xét lãnh đạo việc xử lý.

- Đối với những vụ việc khiếu kiện vượt cấp lên Trung ương thì giao cho Chánh thanh tra tỉnh chủ trì đề xuất cho Chủ tịch UBND tỉnh số lượng, thành phần Đoàn công tác, biện pháp cụ thể đến Trụ sở tiếp dân của Đảng và Nhà nước để vận động công dân trở về địa phương và Đoàn công tác đó tiếp tục xem xét tham mưu UBND tỉnh giải quyết hoặc chỉ đạo giải quyết đến khi dứt điểm vụ việc.

- Đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền của giám đốc sở ngành, chủ tịch UBND các huyện, thành phố giải quyết đã vượt cấp lên tỉnh thì phải phân công thành viên lãnh đạo của ngành, địa phương chủ trì việc xem xét giải quyết tương tự như ở cấp tỉnh, không được né tránh, đùn đẩy và phải báo cáo ngay khi phát sinh sự việc cho Chủ tịch UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh theo dõi, chỉ đạo. hạn chế tối đa việc để công dân tập trung đông người kéo về tỉnh hoặc lên Trung ương.

c) Kết luận và xử lý những người có hành vi vi phạm dẫn đến phát sinh khiếu nại, tố cáo:

Các cơ quan, cá nhân được giao nhiệm vụ xác minh khiếu nại, tố cáo ngoài việc kết luận về nội dung khiếu nại, tố cáo là đúng hay sai còn phải có kết luận về nguyên nhân phát sinh và trách nhiệm của cơ quan, cá nhân làm phát sinh khiếu nại, tố cáo và kiến nghị biện pháp khắc phục. Trường hợp do khuyết điểm cố ý, thiếu trách nhiệm của cán bộ, công chức dẫn đến khiếu nại, tố cáo thì phải kiến nghị xử lý trách nhiệm theo đúng quy định của pháp luật.

#### **4. Rà soát đội ngũ cán bộ và chế độ đãi ngộ cho người làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phối hợp trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ làm cán bộ tiếp công dân,

giải quyết khiếu nại, tố cáo chuyên trách, kiêm nhiệm của huyện, tỉnh và các sở, ngành; rà soát lại chế độ, chính sách đãi ngộ đối với những người làm công tác này, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định; Thời gian hoàn thành **trong tháng 12/2008**.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm khắc phục tình trạng chông chéo, đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong công tác tiếp dân. Tăng cường sự phối hợp thông tin giữa Văn phòng cấp uỷ, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, đảm bảo xử lý thống nhất, đúng pháp luật, không để xảy ra tình trạng chuyển đơn lòng vòng.

Các cơ quan liên quan thực hiện tốt tinh thần nội dung Công văn số 437/UBND-NC ngày 29/02/2008 của UBND tỉnh về việc thực hiện một số biện pháp phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra và tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **5. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa các nguyên nhân làm phát sinh khiếu nại, tố cáo**

a) Gắn giải quyết khiếu nại, tố cáo với cải cách hành chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo các chương trình, kế hoạch hành động của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã ban hành.

b) Đẩy mạnh việc quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; coi thực hiện dân chủ là một động lực để phát triển.

c) Tập trung chỉ đạo sâu vào hai lĩnh vực đã và đang có nhiều khiếu nại, tố cáo:

- Về lĩnh vực đất đai và đầu tư, xây dựng cơ bản:

+ Chỉ đạo đơn đốc các ngành và địa phương thực hiện tốt Công văn số 2808/UBND-NC ngày 24/9/2007 của UBND tỉnh thực hiện công tác phòng ngừa phát sinh khiếu nại trong lĩnh vực đất đai.

+ Lãnh đạo thực hiện việc công khai quy hoạch, công khai việc triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình; công khai chế độ, chính sách liên quan đến thu hồi đất, giải toả, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn.

+ Tập trung chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án trong các giai đoạn để phát hiện, chấn chỉnh kịp thời các sai trái.

+ Chỉ đạo sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, đồng bộ giữa cơ quan quản lý đất đai với cơ quan làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong tất cả các khâu liên quan đến quá trình thực hiện chủ trương thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư; hạn chế đến mức thấp nhất các sai sót trong việc thực hiện thủ tục hành chính, thực hiện nội dung chính sách.

+ Thực hiện chính sách đồng bộ, công bằng trong việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng giữa các đối tượng trong cùng dự án và giữa các dự án tiến hành cùng trong thời điểm. Những thay đổi chủ trương chính sách bồi thường,